

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TM TỔNG HỢP DUY THANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TM TỔNG HỢP DUY THANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUY THANH GENERAL TM SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110779861

3. Ngày thành lập: 10/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 1, Xã Vân Phúc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0763405720

Fax:

Email: Thanhduyta99@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
13.	Phá dỡ (trừ nổ mìn)	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ nổ mìn)	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (trừ nổ cát)	4390

20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ động vật pháp luật cấm kinh doanh)	4620
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4669
31.	Bán buôn tổng hợp (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4690
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
33.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
34.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
37.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
39.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
42.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
43.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
44.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
45.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929

46.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
47.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không)	5229
53.	Bưu chính (trừ chuyển khoản, tiết kiệm và chuyển tiền bưu điện)	5310
54.	Chuyển phát (trừ chuyển tiền, ngoại tệ)	5320
55.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ kiến trúc gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị; Thiết kế kiến trúc cảnh quan; Thiết kế nội thất; Đánh giá kiến trúc công trình; Thẩm tra thiết kế kiến trúc	7110
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
59.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
60.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
61.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
63.	Đại lý du lịch	7911
64.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành	7912
65.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
66.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510

67.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán Bar, vũ trường)	5610
68.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar)	5630
69.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; Bãi cắm trại du lịch; homestay.	5590
70.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: TA DUY ĐÔNG

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 17/11/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034093015934

Ngày cấp: 13/03/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Dũng Nhuệ, Xã Duy Nhất, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Dũng Nhuệ, Xã Duy Nhất, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: TA DUY ĐÔNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 17/11/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034093015934

Ngày cấp: 13/03/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Dũng Nhuệ, Xã Duy Nhất, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Dũng Nhuệ, Xã Duy Nhất, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội